

Phụ lục II
CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN NGƯỜI THAM GIA BHYT NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Đơn vị	Dân số (CV số 291/CTK-TKXH ngày 12/11/2024 của Cục Thống kê)	Số người tham gia ngoại tỉnh bình quân	Kết quả đến ngày 30/11/2024			Giao chỉ tiêu đối tượng BHYT năm 2025		
				Tổng	Trong đó		Số giao tăng năm 2025	Tính đến 31/12/2025	
					Số người tham gia tại tỉnh	Tỷ lệ bao phủ BHYT (bao gồm tham gia ngoại tỉnh)		Số người tham gia (bao gồm cả lao động ngoại tỉnh)	Tỉ lệ bao phủ BHYT
A	B	1	2	3	4	5	6=7-4	7	8=7/1
1	Thành phố	114.124	3.550	111.987	105.801	99,4%	-1.227	110.760	97,1%
2	Quỳnh Nhai	68.192	3.450	62.952	58.864	94,6%	118	63.070	92,5%
3	Thuận Châu	184.615	6.870	180.073	172.036	100,0%	1.127	181.200	98,2%
4	Mường La	104.185	7.350	101.861	93.336	96,6%	-871	100.990	96,9%
8	Bắc Yên	72.208	5.460	71.573	65.245	103,1%	-653	70.920	98,2%
6	Phù Yên	121.289	14.180	119.147	102.497	98,7%	-4.267	114.880	94,7%
7	Mộc Châu	121.780	4.870	110.169	103.393	90,6%	3.251	113.420	93,1%
8	Yên Châu	83.888	2.540	80.665	77.571	96,4%	75	80.740	96,2%
9	Mai Sơn	173.366	5.450	154.034	146.809	89,6%	9.716	163.750	94,5%
10	Sông Mã	165.177	6.390	152.711	145.187	94,1%	7.979	160.690	97,3%
11	Sốp Cộp	54.179	1.230	53.632	52.159	100,0%	-412	53.220	98,2%
12	Vân Hồ	67.577	2.470	66.325	63.466	101,4%	-345	65.980	97,6%
	Cộng	1.330.580	63.810	1.265.129	1.186.364	96,3%	14.491	1.279.620	96,2%